

Bản án số: 18/2019/HS-PT
Ngày 30-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Triền.

Các Thẩm phán:

+ Bà Phạm Thị Hồng Vân;

+ Bà Nguyễn Thị Thúy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Yến, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Võ Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 51/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

- Bị cáo kháng cáo: Võ Thành T, sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, Huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân K, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950; có vợ Ngô Thu Y (đã ly hôn) và 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo gồm: Nguyễn Thành L, Nguyễn Nhật H không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Bị hại: Chị Trần Thị Kim A, sinh năm 1985; cư trú tại: Khu phố A1, thị trấn A2, Huyện T3, tỉnh Tây Ninh; Tòa án không triệu tập.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phan K, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp K1, xã T2, Huyện T3, tỉnh Tây Ninh; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 04-4-2018, sau khi uống rượu, Võ Thành T điều khiển xe mô-tô, biển số 70E1-187.85 chở Nguyễn Thành L đến quán Karaoke “Kim Thoa” thuộc ấp K1, xã T2, Huyện T3, tỉnh Tây Ninh với mục đích lấy trộm tài sản. Khi đến quán Karaoke, L ngồi ngoài cửa cổng để giữ xe, T lén lút vào trong quán lấy trộm một số thiết bị điện tử dùng cho việc hát Karaoke như: Khóa nguồn, đầu thu Micro, đầu Karaoke, thiết bị chuyển âm thanh, bộ vang, cục đẩy công suất, micro không dây ... mang ra đến cửa cổng, chuyển cho L đưa ra ngoài; sau đó, T điều khiển xe, L ngồi phía sau giữ, cả hai mang số tài sản trên đến quán nhậu của Nguyễn P, sinh năm 1985, ngụ ấp P1, xã T2, Huyện T3, tỉnh Tây Ninh để cất giấu.

Sau khi đã cất giấu toàn bộ số tài sản vừa lấy trộm được tại quán Karaoke “Kim Thoa”, Võ Thành T gọi cho Nguyễn Nhật H đang ngủ tại quán nhậu của anh P dậy và nói cho H biết việc T và L vừa lấy trộm tài sản tại quán Karaoke “Kim Thoa”, kêu H tìm chỗ khác để cất giấu vì nếu để tại quán của anh P sẽ bị phát hiện; H đồng ý và cả hai đã sử dụng xe mô-tô, biển số 70E1-187.85 mang toàn bộ số tài sản vừa lấy trộm được đến chòi rẫy của nhà H tại ấp P1, xã T2, Huyện T3, tỉnh Tây Ninh cất giấu.

Khi đến chòi rẫy của H, anh Nguyễn Hoài P, sinh năm 1983 ngụ tại ấp P1, xã T2, Huyện T3, tỉnh Tây Ninh, là chú ruột của H nhìn thấy hỏi thì H nói dối là đồ điện tử dùng để đi hát kẹo kéo, anh P tin là thật nên đã để H, T mang số tài sản trên vào trong chuồng bò cất giấu. Sau đó, T sử dụng xe mô-tô, biển số 70E1-187.85 quay lại quán nhậu của anh P, đón L đến chòi rẫy của H và tiếp tục uống rượu.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04-4-2018, anh Trần C, sinh năm 1989 ngụ tại ấp K1, xã T2, Huyện T3 người quản lý quán Karaoke “Kim Thoa” phát hiện bị mất tài sản nên đã báo cho chủ quán Karaoke là chị Trần Thị Kim A; chị A đã trình báo Cơ quan Công an Huyện T3. Tiến hành truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định T và L đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị A; H đã có hành vi che giấu hành vi phạm tội của T và L nên tiến hành làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Võ Thành T, Nguyễn Thành L và Nguyễn Nhật H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá số: 28 ngày 27-4-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Dương Minh Châu kết luận: 01 khóa nguồn nhãn hiệu Bk-R300 màu đen giá 3.200.000 đồng; 01 đầu thu Micro nhãn hiệu King U70 màu đen giá 2.880.000 đồng; 01 đầu thu Micro nhãn hiệu Bose K-100GS màu đen giá 2.800.000 đồng; 01 đầu Karaoke loại VOD V6+HD nhãn hiệu Vina KTV màu bạc giá 7.200.000 đồng; 01 thiết bị chuyển âm thanh nhãn hiệu Mixer King U68 màu đen giá 6.800.000 đồng; 02 đầu Karaoke nhãn hiệu ACNOS SK9018KTV-W màu đen giá 17.600.000 đồng; 02 bộ vang nhãn hiệu Bosa X5 màu đen giá 9.600.000 đồng; 01 cục đẩy công suất nhãn hiệu King PL-2900 màu vàng - đen giá 5.600.000 đồng; 01 cục đẩy công suất nhãn hiệu King K-4800S màu vàng-đen giá 10.400.000 đồng; 04 micro không dây nhãn hiệu King U79 màu bạc giá 4.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 70.880.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 51/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Thành T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Nhật H, các biện pháp tư pháp, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 10 tháng 12 năm 2018, bị cáo Võ Thành T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo, với lý do: Bản án sơ thẩm xử bị cáo 01 năm 06 tháng tù là quá nặng.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Thành T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được hưởng án treo để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

1.2. Ngày 29-01-2019 bị cáo Võ Thành T có đơn xin giám định sức khỏe, lý do ngày 29-6-2017 bị cáo bị tai nạn giao thông, đến ngày 12-10-2017 bị cáo có đi phẫu thuật. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong suốt quá trình tố tụng ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T vẫn thể hiện khả năng nhận thức được tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi của mình và có khả năng điều khiển được hành vi ấy và không thuộc trường hợp ở trong tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự theo Điều 21 của Bộ luật Hình sự nên không chấp nhận theo đơn yêu cầu của bị cáo.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Thành T xin được hưởng án treo:

2.1. Về tội danh: Khoảng 02 giờ ngày 04-4-2018, tại quán Karaoke “Kim Thoa” thuộc ấp K1, xã T2, Huyện T3, tỉnh Tây Ninh Võ Thành T cùng Nguyễn Thành L lén lút lấy trộm một số thiết bị điện tử dùng vào việc hát Karaoke của chị A; Nguyễn Nhật H tuy không có hứa hẹn trước nhưng đã giúp bị cáo T, bị cáo L đem cất giấu tài sản trộm được; theo kết quả định giá thì tài sản bị trộm cắp giá trị 70.880.000 đồng. Bản án Hình sự sơ thẩm số: 51/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11

năm 2018 của Toà án nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã xét xử bị cáo Võ Thành T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng tội.

2.2. Vụ án mang tính chất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo T và bị cáo L tuy có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn; đã chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 70.880.000 đồng; đây là tình tiết định khung theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là không đúng tính chất vụ án, nhưng do không có kháng cáo hoặc kháng nghị theo hướng tăng nặng nên Tòa án cấp phúc thẩm không thể điều chỉnh lại cho chính xác, bởi lẽ không làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu chính đáng của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần nghiêm trị để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

2.3. Đối với bị cáo Võ Thành T: Bị cáo là người chủ động, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Thoa, trị giá 70.880.000 đồng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, gia đình có công cách mạng; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù (dưới mức khởi điểm của khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự) là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, không nặng.

2.4. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận.

[3] Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Thành T; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Võ Thành T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[6] Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm có những thiếu sót sau đây cần rút kinh nghiệm:

- Phần nội dung: Không đánh giá tính chất của vụ án, không kết luận các bị cáo phạm tội gì, thuộc điểm, khoản, Điều nào của Bộ luật Hình sự;

- Phần quyết định: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử bị cáo Võ Thành T, bị cáo Nguyễn Thành L dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng tại phần quyết định của bản án lại viện dẫn điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là không đúng; khi viện dẫn điều luật áp

dụng Tòa án cấp sơ thẩm không viện dẫn thêm Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót, cần bổ sung ở cấp phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Thành T.
3. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 51/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.
4. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thành T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.
5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Thành T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.
6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.
7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. Huyện DMC;
- Chi cục THADSH. DMC;
- Công an huyện DMC;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Văn Triển